Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
KHOA CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

LỊCH THI HK1 (2017-2018) CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN

Stt	Tên môn học	MMH	Số SV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng	Ghi chú
1	CNCB Trà, cà phê, cacao	210315	27	15/01/2018	12h15	CT301	DH14TP, từ 1-27
2	CNCB Trà, cà phê, cacao	210315	25	15/01/2018	12h15	CT302	DH14TP, từ 28-hết
3	Thuộc tính thực phẩm	210362	50	15/01/2018	14h45	CT305	DH15TP, từ 1 - 50
4	Thuộc tính thực phẩm	210362	25	15/01/2018	14h45	CT301	DH15TP, từ 51 - hết+(2 học lại)
5	**Anh văn tổng quát 2**	**213651**	**37**	**15/01/2018**	**8g00**	**TTNN**	**DH16TP, DH15TP học lại**
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	200107	27	16/01/2018	12h15	CT301	DH14TP, từ 1-27
7	Tư tưởng Hồ Chí Minh	200107	25	16/01/2018	12h15	CT302	DH14TP, từ 28-hết
8	Hóa thực phẩm	210251	50	17/01/2018	14h45	CT305	DH15TP, từ 1 - 50
9	Hóa thực phẩm	210251	23	17/01/2018	14h45	CT301	DH15TP, từ 51 - hết
10	PP Phân tích thực phẩm	210551	27	18/01/2018	14h45	CT301	DH14TP, từ 1-27
11	PP Phân tích thực phẩm	210551	28	18/01/2018	14h45	CT302	DH14TP, từ 28-hết+(3 học lại)
12	Hóa đại cương 2	202355	20	18/01/2018	09h30	CT301	DH16TP, từ 1-20
13	Hóa đại cương 2	202355	19	18/01/2018	09h30	CT302	DH16TP, từ 21-hết+(2 học lại)
14	Đường lối CM Đảng CSVN	200104	27	19/01/2018	09h30	CT301	DH15TP, từ 1 - 27
15	Đường lối CM Đảng CSVN	200104	27	19/01/2018	09h30	CT032	DH15TP, từ 28-54
16	Đường lối CM Đảng CSVN	200104	20	19/01/2018	09h30	CT305	DH15TP, từ 55-73+(1học lại)
17	Pháp luật đại cương	202622	25	19/01/2018	14h45	CT301	DH17TP, từ 1-25
18	Pháp luật đại cương	202622	26	19/01/2018	14h45	CT302	DH17TP, từ 26-hết+(3 học lại)
19	Vật lý 2	202254	30	22/01/2018	09h30	CT301	DH16TP, từ 1-30
20	Vật lý 2	202254	22	22/01/2018	09h30	CT302	DH16TP, từ 33-hết+(15 học lại)

21	Phát triển cộng đồng	210317	27	23/01/2018	14h45	CT301	DH14TP, từ 1-27
22	Phát triển cộng đồng	210317	28	23/01/2018	14h45	CT302	DH14TP, từ 28-hết+(3 học lại)
23	Thiết kế và phân tích số liệu	210361	50	24/01/2018	09h30	CT305	DH15TP, từ 1 - 50
24	Thiết kế và phân tích số liệu	210361	24	24/01/2018	09h30	CT301	DH15TP, từ 51 - hết+(1 học lại)
25	KH về thịt & CNCB thịt	210308	27	25/01/2018	09h30	CT301	DH14TP, từ 1-27
26	KH về thịt & CNCB thịt	210308	27	25/01/2018	09h30	CT302	DH14TP, từ 28-hết+(2 học lại)
27	Các nguyên lý CB của CN Mác LêNin	200106	37	25/01/2018	09h30	CT305	DH16TP
28	Vi sinh thực phẩm	210151	50	26/01/2018	12h15	CT305	DH15TP, từ 1 - 50
29	Vi sinh thực phẩm	210151	32	26/01/2018	12h15	CT301	DH15TP, từ 51 - hết+(9 học lại)
30	Giải tích 2	202152	20	26/01/2018	09h30	CT301	DH16TP, từ 1-20
31	Giải tích 2	202152	18	26/01/2018	09h30	CT302	DH16TP, từ 21-hết+(1 học lại)
32	CB rau quả	210358	27	29/01/2018	09h30	CT301	DH14TP, từ 1-27
33	CB rau quả	210358	26	29/01/2018	09h30	CT302	DH14TP, từ 28-hết+(1 học lại)
34	Anh văn chuyên ngành 1	213653	25	29/01/2018	09h30	CT301	DH17TP, từ 1-25
35	Anh văn chuyên ngành 1	213653	23	29/01/2018	09h30	CT302	DH17TP, từ 26-hết
36	Nguyên lý BQ thực phẩm	210405	32	30/01/2018	14h45	CT301	DH14TP, từ 1-32
37	Nguyên lý BQ thực phẩm	210405	36	30/01/2018	14h45	CT302	DH14TP, từ 33-hết+(16 học lại)
38	Dinh dưỡng đại cương	210550	50	30/01/2018	09h30	CT305	DH15TP, từ 1 - 50
39	Dinh dưỡng đại cương	210550	27	30/01/2018	09h30	CT301	DH15TP, từ 51 - hết+(4 học lại)
40	Sinh học 1	202452	20	30/01/2018	12h15	CT301	DH16TP, từ 1-20
41	Sinh học 1	202452	27	30/01/2018	12h15	CT302	DH16TP, từ 21-hết+(10 học lại)
42	Kỹ thuật thực phẩm 2	210304	27	01/02/2018	12h15	CT301	DH14TP, từ 1-27
43	Kỹ thuật thực phẩm 2	210304	25	01/02/2018	12h15	CT302	DH14TP, từ 28-hết

TP.HCM, ngày 21 tháng 12 năm 2017

Trưởng Khoa **Người lập bảng**

Trương Thị Bông